

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C
TỈNH BÌNH DƯƠNG**
Số: 501/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

C, ngày 18 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 843/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần H, sinh năm 1975; địa chỉ: Số nhà 370, tổ 12, khu phố 4, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Ông Huỳnh H, sinh năm 1973; địa chỉ: Số nhà 370, tổ 12, khu phố 4, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần H và ông Huỳnh H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Bà Trần H và ông Huỳnh H tự nguyện, thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày có Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự Giấy chứng nhận kết hôn số 35, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Bình Dương (nay là Ủy ban nhân dân phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương) cấp ngày 05/10/1999 cho bà Trần H và ông Huỳnh H không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Giao cháu Huỳnh M, sinh ngày 06/6/2004 cho ông Huỳnh H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận ông Huỳnh H không yêu cầu bà Trần H cấp dưỡng nuôi cháu Huỳnh M. Đối với các cháu

Huỳnh D, sinh năm 1997, Huỳnh T, sinh năm 1999 đã trên 18 tuổi nên bà Trầm H, ông Huỳnh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Trầm H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trầm H, ông Huỳnh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Trầm H phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình; ông Huỳnh H phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình. Bà Trầm H tự nguyện nộp thay cho ông Huỳnh H 75.000 đồng, tổng cộng số tiền bà Trầm H phải nộp là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu số AA/2016/0027510 ngày 01/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Bình Dương. Bà Trầm H được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã C;
- UBND phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương;
- Lưu: HSPA, VT.

THẨM PHÁN

Lê Cẩm Hằng